

PGS. TS. THÀNH DUY

Bản sắc dân tộc và hiện đại hóa văn hóa Việt Nam

MẤY VÂN ĐỀ LÝ LUẬN
VÀ THỰC TIẾN

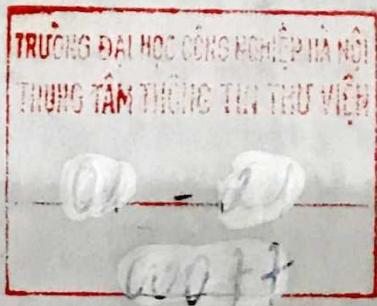
ST

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

PGS. TS. THÀNH DUY



Bản sắc dân tộc và hiện đại hóa văn hóa Việt Nam MẤY VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2006

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Xây dựng nền văn hóa mới mang đậm bản sắc dân tộc là vấn đề cốt lõi của chiến lược "Xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Để góp phần kiến giải vấn đề nêu trên, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản cuốn sách *Bản sắc dân tộc và hiện đại hóa văn hóa Việt Nam: mấy vấn đề lý luận và thực tiễn* của PGS, TS. Thành Duy.

Xuất phát từ việc xác định đúng đắn vai trò quan trọng của văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển, nội dung của cuốn sách phân tích rõ nền văn hóa Việt Nam mà chúng ta chủ trương xây dựng mang hai yếu tố cốt lõi là vừa tiên tiến, vừa đậm đà bản sắc dân tộc. Hai yếu tố này phải gắn kết và bổ sung cho nhau.

Yếu tố hiện đại hiểu theo ý nghĩa tích cực nằm trong khái niệm tiên tiến. Tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc là tính chất cơ bản của sự nghiệp hiện đại hóa văn hóa Việt Nam. Nó không chỉ là sự làm mới mà còn là sự kế thừa gắn kết với việc nâng cao phát triển một cách toàn diện các đặc điểm, tính chất của văn hóa Việt Nam trong các

thời kỳ lịch sử trước đây nhằm vận dụng vào thời kỳ phát triển mới của đất nước hiện nay. Yếu tố hiện đại và yếu tố đậm đà bản sắc dân tộc cần được thực hiện xuyên suốt trong mọi hoạt động của văn hóa, tức là vừa chứa đựng giá trị của quá khứ mang đậm bản sắc dân tộc vừa hoà quyện với yếu tố hiện đại phải được thể hiện ở cả nội dung và cách thức thể hiện nhằm đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ ngày càng đa dạng và phong phú của nhân dân ta.

Bản sắc dân tộc của văn hóa là cái không thể vay mượn được. Tuy rằng, bất kỳ nền văn hóa nào cũng xuất phát từ con người hướng tới chân - thiện - mỹ để phát triển và chứa đựng trong nó những yếu tố chung với các nền văn hóa khác. Điều đó thấy rõ trong di sản văn hóa của dân tộc ta có không ít những giá trị mà ông cha ta tiếp biến được từ trong quá trình giao lưu văn hóa. Nhưng, cái bản sắc văn hóa độc đáo mang hồn dân tộc mà chúng ta có được hiện nay là do chính bàn tay, khói óc của tổ tiên ta tạo dựng nên. Vì vậy, phải hết sức coi trọng việc khơi dậy niềm tự hào và ý thức kế thừa văn hóa cần phải được thực hiện một cách sáng tạo. Chỉ có như vậy mới không bị rơi vào căn bệnh thủ cựu tức là bê nguyên xi cái cổ truyền hoặc "nệ cổ" vô lối. Nói như vậy để thấy rằng kế thừa văn hóa phải gắn kết chặt chẽ với đổi mới và phát triển văn hóa trong quá trình hiện đại hóa nền văn hóa Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, hiện đại hóa văn hóa phải bảo đảm bản sắc văn hóa dân tộc bao hàm cả yếu tố dân tộc và yếu tố hiện đại, yếu tố nội sinh và yếu tố ngoại sinh, yếu tố kế thừa truyền thống và yếu tố phát triển theo hướng vươn

lên hiện đại. Nói cách khác, hiện đại hóa văn hóa Việt Nam phải gắn liền với yêu cầu phát triển, mục tiêu phát triển có định hướng xã hội chủ nghĩa trên cơ sở giữ gìn, phát huy truyền thống bản sắc dân tộc trong phát triển, hiện đại hóa nền văn hóa Việt Nam. Từ nhận thức đó để khẳng định việc kế thừa và phát triển văn hóa phải luôn gắn chặt với quá trình chủ động mở cửa, giao lưu, tiếp nhận các giá trị văn hóa đương đại để làm giàu các giá trị dân tộc, nâng trình độ phát triển của văn hóa Việt Nam lên tầm cao mới.

Từ thực tiễn Việt Nam trong quá trình dựng nước và giữ nước, nhất là từ khi cách mạng nước ta tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lê nin - đỉnh cao của văn hóa nhân loại, nội dung cuốn sách còn phân tích rõ yếu tố cơ bản trong quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam: *Thứ nhất*, tính định hướng trên cơ sở giữ vững nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. *Thứ hai*, coi trọng văn hóa làng, tiếp thu những giá trị tích cực của văn hóa làng là một yêu cầu tất yếu trong quá trình hiện đại hóa văn hóa. Bên cạnh văn hóa làng, cần phát triển văn hóa vùng để mở rộng giao lưu giữa các mô thức phát triển văn hóa, tạo điều kiện tiếp nhận tinh hoa văn hóa của các vùng và của thế giới trên cơ sở giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc mà các vùng văn hóa ở nước ta vốn đa dạng và phong phú. *Thứ ba*, xây dựng và phát triển văn hóa các dân tộc của nền văn hóa Việt Nam thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam; bảo đảm vừa phát huy mạnh mẽ tính đa dạng, bản sắc độc đáo của văn hóa các dân tộc anh em, làm phong phú nền văn hóa Việt Nam, vừa

kiên trì củng cố và nâng cao tính thống nhất trong đa dạng của văn hóa Việt Nam, đấu tranh chống các khuynh hướng lợi dụng văn hóa để chia rẽ, phá hoại khôi đại đoàn kết dân tộc. *Thứ tư*, quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam gắn liền với tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối phát triển văn hóa của Đảng ta. Đó chẳng những là đặc điểm mà còn là yếu tố tiên quyết để thực thi thắng lợi sự nghiệp "xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Hiện đại hóa nền văn hóa Việt Nam là sự nghiệp của toàn dân do Đảng ta lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

Thông qua nội dung của cuốn sách, người đọc nhận thức rõ hai vấn đề cơ bản trong phát triển văn hóa. *Một là*, mối quan hệ giữa bản sắc dân tộc với hiện đại hóa văn hóa Việt Nam là mối quan hệ biện chứng của phát triển, nghĩa là hiện đại hóa chỉ có thể thành công nếu bản sắc dân tộc được coi trọng như một động lực, đồng thời bản sắc dân tộc của văn hóa cũng chỉ có thể được phát huy trong một đất nước được hiện đại hóa. Vì vậy, bản sắc dân tộc và hiện đại hóa là tiến trình phát triển theo quy trình phát triển văn hóa Việt Nam. *Hai là*, phát triển văn hóa phải đồng bộ với phát triển kinh tế, trong đó phát triển văn hóa làm nền tảng tinh thần xã hội, gắn kết và đồng bộ với phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng đảng là then chốt.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 1 năm 2006

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI NÓI ĐẦU

Cùng với tiến trình đầy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nhân dân ta đang đứng trước nhu cầu cấp bách của quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam nhằm theo kịp trình độ phát triển chung của các nước trong khu vực và thế giới. Quá trình này có nguồn gốc từ đầu thế kỷ XX, gắn liền với việc ra đi tìm đường cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhưng, trước bối cảnh mới của đất nước và thế giới, quá trình này đang đặt ra những yêu cầu và thách thức mới mang tính thời đại. Ngày nay, vấn đề hiện đại hóa văn hóa không còn là việc riêng của mỗi quốc gia. Trong cuộc chạy đua phát triển kinh tế cũng như nâng cao đời sống cho nhân dân nước mình, không một quốc gia nào không ý thức được tính cấp bách của mục tiêu hiện đại hóa văn hóa. Song, hiện đại hóa văn hóa như thế nào lại là việc không đơn giản, nếu không xác định một bản lĩnh văn hóa vững chắc và một mục tiêu chính trị rõ ràng và nhất quán.

Với nước ta, từ khi Đảng khởi xướng sự nghiệp đổi mới theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, định hướng xã hội chủ nghĩa, vấn đề hiện đại hóa văn hóa trên cơ sở giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc được đặt ra một cách cấp thiết trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Ý thức được vị trí, vai trò ngày càng cấp thiết của văn hóa gắn với phát triển, đồng thời thấy rõ mục tiêu xây dựng và phát triển nền văn hóa mới theo kịp yêu cầu thời đại, từ Đại hội VII, Đảng ta đã đề ra mục tiêu đổi mới nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội, gắn liền với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Với ý thức đó, đến Đại hội VIII, Đảng ban hành hai Nghị quyết quan trọng về giáo dục, đào tạo và khoa học, công nghệ. Tiếp theo là Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm (khóa VIII) về *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.*

Từ Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm (khóa VIII), vấn đề hiện đại hóa văn hóa Việt Nam được nhận thức một cách toàn diện hơn, sâu sắc và đúng đắn hơn, trên cơ sở nền tảng của một xã hội phát triển công nghiệp tiên tiến, hiện đại, phù hợp với yêu cầu mới của thế giới khi đã bước vào nền văn minh mới - văn minh trí tuệ, văn minh tin học.

Hơn thế nữa, với ý thức mới về văn hóa gắn với phát triển vì mục tiêu con người và đứng trước những thách thức mới phát sinh trong thực tiễn phát triển văn hóa sau gần 20 năm tiến hành đổi mới đất nước, Đại hội IX của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếp theo là Hội nghị Trung ương mười (khóa IX), đã mạnh dạn nhìn thẳng vào sự thật của những yếu kém, bất cập về văn hóa khiến cho nền văn hóa nước ta chẳng những chưa đáp ứng được yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội mà còn có hiện tượng xuống cấp nghiêm trọng về đạo đức, lối sống, ảnh hưởng đến việc xây dựng con người Việt Nam trong thời đại mới, đang trở thành tình huống có vấn đề trong phát triển, đặt ra những thách thức cho toàn Đảng, toàn dân, thậm chí còn thách thức cả sự mất cùn của chế độ.

Việc Đảng ta dành gần cả một Hội nghị Trung ương để kiểm điểm 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm (khóa VIII) về *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, đồng thời để ra những yêu cầu, nhiệm vụ mới nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết một cách hiệu quả hơn, thiết thực hơn, có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Có thể nói, sau khi ra đời *Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943* và Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm (khóa VIII), Hội nghị

Trung ương mười (khóa IX) tuy không ban hành một nghị quyết mới về văn hóa, nhưng nó lại có tác động mạnh mẽ trong tình hình xuất hiện nhiều biểu hiện phản văn hóa, văn minh ở nước ta và cả trên thế giới hiện nay. Nó đánh dấu một tiếng chuông báo động về sự xuống cấp văn hóa sẽ dẫn đến sự xuống cấp tất yếu của phát triển kinh tế - xã hội, nhất là việc xây dựng con người có nhân cách văn hóa, nhằm đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới của đất nước và thế giới.

Xuất phát từ tình hình trên, việc nhận thức lại vị trí, vai trò của văn hóa trong phát triển và vì phát triển, nhất là việc ý thức rõ tiến trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam trên cơ sở giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, đang được sự quan tâm của nhiều người, nhiều ngành. Có thể nói, chưa bao giờ những vấn đề lý luận và thực tiễn về văn hóa lại được sự quan tâm một cách sâu sắc và rộng rãi ở tất cả các ngành, các cấp như hiện nay. Với cuốn sách *Bản sắc dân tộc và hiện đại hóa văn hóa Việt Nam - mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, tác giả mong muốn đáp ứng một vài yêu cầu hạn hẹp trong bối cảnh ở mọi miền nước ta đang dội lên phong trào tìm hiểu về văn hóa cũng như vị trí và tác dụng của nó trong việc điều chỉnh những hành vi phản văn hóa ngày càng gia tăng. Cuốn sách tập trung vào các nội dung chính sau đây:

Chương một: Mấy vấn đề lý luận và thực tiễn của quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam.

Chương hai: Quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam - những đặc điểm cơ bản.

Chương ba: Thế kỷ XX với đường lối phát triển văn hóa, văn nghệ theo hướng hiện đại hóa văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Chương bốn: Hồ Chí Minh với việc giao lưu văn hóa Đông - Tây và quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam.

Chương năm: Từ *Đề cương về văn hóa Việt Nam* năm 1943 đến Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm (khóa VIII) - những cái mốc lớn của quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam.

Chương sáu: Mối quan hệ giữa cái riêng và cái chung của văn hóa các dân tộc với quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam.

Chương bảy: Vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức trong quá trình hiện đại hóa văn hóa Việt Nam.

Tác giả hy vọng sẽ góp phần nhỏ vào việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương năm (khóa VIII) và những kết luận mới đây của Hội nghị Trung ương mười (khóa IX) nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương năm (khóa VIII) về *Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* trong những năm sắp tới.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Viện Văn hóa và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuốn sách đến với bạn đọc.

TÁC GIẢ

nhà nước Việt Nam trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1993, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1995, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1997, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1999, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2001, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2003, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2005, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2007, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2009, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2011, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2013, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2015, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2017, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2019, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2021.

nhà nước Việt Nam trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1993, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1995, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1997, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 1999, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2001, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2003, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2005, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2007, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2009, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2011, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2013, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2015, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2017, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2019, Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2021.

Đã qua mìn

*Chương bảy: VỊ TRÍ VÀ VAI TRÒ CỦA NỘI MỸ TRONG
THỐC TRONG QUÁ TRÌNH SỰ KHÁM PHÁ
VÀ XÂY DỰNG HÓA HỌA VIỆT NAM*

I. Xã hội thời đại và yêu cầu phát triển của tự hào Việt Nam	Các đặc điểm mới nhất của 243
II. Vị trí, vai trò tinh hoa dân tộc	TINH THẦU HUỲNH 247
III. Những quan Đảng và dân tộc	Các đặc điểm mới nhất 250
IV. Tự hào trong quá hình hành tinh toàn diệu, ca ngợi	Bí quyết 251
Kết luận	Tự hào Kỷ niệm 253
Công bố tác giả	Các bài viết 257
MÃI THI TẤM	Sách phẩm
HUYỀN HUÂN	Đọc sách hay
MÃNH HƯƠNG	
MÃNH HƯƠNG	
MÃNH HƯƠNG	

In 500 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, tại Công ty In Trung Sơn.
Giấy phép xuất bản số: 62-37/CXB-QLXB, cấp ngày 14-1-2005.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 2006.